

DuỖn Hải, ngày 29 tháng 5 năm 2023

Số: 33/2023/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 161/2023/TLST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Sự thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt. Trụ sở chính: Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà Thaiholdings, số 210 đường Trần Quang Khải, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

**Người đại diện theo uỷ quyền:** Ông Võ Văn T. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (theo văn bản uỷ quyền ngày 01/11/2022).

**Bị đơn:** Ông Nguyễn Minh T1, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1957. Cùng địa chỉ: Khóm 6, thị trấn A, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

**Người đại diện theo uỷ quyền:** Ông Nguyễn Danh T3, sinh năm 1986. Địa chỉ: Khóm 6, thị trấn A, huyện D, tỉnh Trà Vinh (theo văn bản uỷ quyền ngày 16/5/2023).

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Nguyễn Minh T1 và bà Nguyễn Thị T2 đồng ý trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt tổng số tiền bằng 73.693.020 (*Bảy mươi ba triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn không trăm hai mươi*) đồng. Trong đó: tiền vốn vay bằng 52.748.369 (*Năm mươi hai triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn ba trăm sáu mươi chín*) đồng, tiền nợ lãi trong hạn bằng 14.767.123 (*Mười bốn triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn một trăm hai mươi ba*) đồng, tiền lãi quá hạn bằng 6.177.528 (*Sáu triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm hai mươi tám*) đồng.

- Về thời gian thực hiện: Các bên thỏa thuận thực hiện tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày 20 tháng 5 năm 2022 thì bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số HDTD8632020194 ngày 23 tháng 6 năm 2020 cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ gốc.

- Về án phí hòa giải thành là 1.842.326 (*Một triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn ba trăm hai mươi sáu*) đồng.

Ông Nguyễn Minh T1 và bà Nguyễn Thị T2 phải chịu 921.163 (*Chín trăm hai mươi một nghìn một trăm sáu mươi ba*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng ông T1 và bà T2 có đơn xin miễn án phí do thuộc diện người cao tuổi theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 362/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*”. Vì vậy, ông T1, bà T2 được miễn số tiền án phí phải chịu 921.163 (*Chín trăm hai mươi một nghìn một trăm sáu mươi ba*) đồng.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt phải chịu 921.163 (*Chín trăm hai mươi một nghìn một trăm sáu mươi ba*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, số tiền này ông T1, bà T2 tự nguyện chịu thay cho Ngân hàng. Vì vậy, ông T1, bà T2 phải nộp 921.163 (*Chín trăm hai mươi một nghìn một trăm sáu mươi ba*) đồng, tiền án phí dân sự sơ thẩm tự nguyện chịu thay cho ngân hàng.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.609.254 (*Một triệu sáu trăm lẻ chín nghìn hai trăm năm mươi bốn*) đồng theo biên lai thu tiền số 0015892 ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

## THẨM PHÁN

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- CCTHADS huyện Duyên Hải
- VKSND huyện Duyên Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Mỹ Linh**